

# Vai trò của methamphetamine dạng tinh thể trong các mối quan hệ xã hội của phụ nữ mại dâm tại Hà Nội

Hồ Thị Hiền<sup>1</sup>, Phạm Thị Vân Anh<sup>1</sup>

*Xu hướng sử dụng Methamphetamine dạng tinh thể - thường được gọi là đá trong nhóm phụ nữ mại dâm (PNMD) tại Hà Nội là phổ biến, tỷ lệ này là 50,6% tại một số địa bàn Hà Nội vào năm 2012. Bài báo phân tích vai trò của sử dụng đá trong các mối quan hệ xã hội của PNMD tại Hà Nội. Nghiên cứu sử dụng thiết kế định tính. Có 50 PNMD, 3 bạn tình của PNMD, 4 khách hàng của PNMD và 2 bảo kê (tuổi từ 18-45 và có báo cáo đã từng sử dụng đá) được lựa chọn có chủ đích, để tham gia vào phỏng vấn sâu bán cấu trúc. Số liệu được phân tích theo chủ đề, sử dụng phần mềm NVIVO 8.0. Với quan niệm đá là loại ma túy "sành điệu", "thời trang", phần lớn PNMD trong nghiên cứu coi việc sử dụng là cách để tạo dựng vị trí và quan hệ xã hội trong mạng lưới phức tạp của họ. Đặc biệt, đá đóng vai trò là phương tiện kết nối PNMD với các mối quan hệ xã hội quan trọng khác trong đời sống và công việc mại dâm của họ đặc biệt là: quan hệ với PNMD khác, quan hệ với khách hàng, quan hệ với bạn tình thường xuyên, bảo kê... Những mối quan hệ này mang lại cho PNMD tình cảm, tiền bạc và môi trường làm việc an toàn - những nhu cầu xã hội chính đáng của PNMD. Để đối lấy nhu cầu xã hội thiết yếu này, PNMD phải đối mặt với nhiều nguy cơ về sức khỏe do việc sử dụng đá và quan hệ tình dục không an toàn gây ra. Kết quả nghiên cứu cho thấy, các can thiệp cho nhóm PNMD sử dụng đá cần chú trọng tác động vào mạng lưới và động cơ sử dụng đá của họ trong mạng lưới đó.*

*Từ khóa: crystal methamphetamine, đá, PNMD, mạng lưới xã hội, mối quan hệ xã hội*

## The role of crystal methamphetamine in social relationships of female sex workers in Hanoi

Ho Thi Hien<sup>1</sup>, Pham Thi Van Anh<sup>1</sup>

*Use of crystal methamphetamine (ice) among female sex workers (FSWs) in Hanoi is common, with 50.6% of FSWs using ice in some areas of Hanoi in 2012. This paper aimed to analyze the role of crystal methamphetamine use in the social relationships of FSWs in Hanoi. Qualitative design was employed; fifty-nine in-depth interviews were conducted with 50 FSWs, 3 sexual partners of FSWs, 4 clients of FSWs and 2 pimps. Participants (aged 18-45 and who reported using ice) were selected using purposive sampling. Thematic analysis was applied using NVIVO 8.0. Findings showed that a majority of sex workers believed that use of ice was considered "stylish" or "fashionable." Ice was seen as a way to empower their social position within relationships and to connect to their*

*complicated social networks, particularly with others FSWs, clients, pimps and regular partners. These relationships could help ensure that FSWs have a social connectedness, money and secure working environments - the essential social needs of FSWs. As a consequence, FSWs face several health risks, especially those resulting from unsafe sex and ice use. Based on these findings, interventions on FSWs who use ice need to take into account their social network and the reasons for ice use within their network.*

*Keywords: Crystal methamphetamine, ice, female sex workers, social network, social relationship.*

---

**Tác giả:**

1. Bộ môn Phòng, chống HIV/AIDS, trường Đại học Y tế Công cộng

## **1. Đặt vấn đề**

Tại Việt Nam xu hướng sử dụng các chất kích thích dạng amphetamine (Amphetamine Type Stimulants - ATS) đã tăng đáng kể từ năm 2003, đặc biệt ở những thành phố lớn như Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải Phòng [11]. Theo xu hướng chung của khu vực, đá (crystal methamphetamine) là loại ATS được sử dụng nhiều nhất ở Việt Nam hiện nay. Mặc dù mới xuất hiện ở nước ta vào năm 2007, theo báo cáo của văn phòng Liên Hợp Quốc về tội phạm và ma túy (UNODC) năm 2012, đá đã trở thành loại ma túy được sử dụng phổ biến thứ hai sau heroin [11].

Phụ nữ mại dâm (PNMD) là một trong những nhóm có nguy cơ cao sử dụng đá. Tỷ lệ sử dụng các chất ATS trong nhóm dân cư nói chung tại khu vực Đông Nam Á được ước tính là 0,6% [11]. Tỷ lệ PNMD đã từng sử dụng đá được báo cáo tại một số nước trong khu vực là rất cao, gấp 30 đến 50 lần con số tính chung cho cộng đồng. Nghiên cứu của Urada tại Philippines năm 2009-2010 công bố tỷ lệ PNMD đã từng sử dụng đá là 18% [12]. Tại Phnom Penh, Cambodia, nghiên cứu của Couture và cộng sự thực hiện năm 2007-2008 trong nhóm PNMD trẻ tuổi cho thấy con số này là 23,1% [6]. Tại Việt Nam, tỷ lệ PNMD đã từng sử dụng đá tại ba thành phố Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh được UNODC báo cáo lên tới 57,8% năm 2010 [10]. Tỷ lệ PNMD sử dụng đá tại Hà Nội trong báo cáo nghiên cứu của Hồ Thị Hiền và cộng sự là 50,6%

năm 2012 [2].

Nhiều nghiên cứu trên thế giới đã chỉ ra các hành vi nguy cơ nhiễm HIV, trong đó có sử dụng ma túy. Hành vi này thường có đặc điểm và ý nghĩa khác nhau trong bối cảnh văn hóa xã hội khác nhau [3], [4]. Tại Việt Nam, nghiên cứu của Hồ Thị Hiền và cộng sự cho thấy, nhóm sử dụng đá với PNMD rất phức tạp, thường là khách hàng, bảo kê, bạn tình thường xuyên của PNMD [11]. Câu hỏi đặt ra là, PNMD có quan điểm thế nào về vị thế của họ trong các mối quan hệ xã hội khi sử dụng đá? Vai trò của sử dụng đá trong các mối quan hệ như thế nào? Trả lời câu hỏi trên sẽ giúp cho các nhà hoạch định chính sách và chương trình hiểu rõ hơn về mạng lưới xã hội của nhóm PNMD, từ đó có thể xây dựng các giải pháp phù hợp nhằm giảm thiểu việc sử dụng và thực hiện hành vi nguy cơ liên quan đến sử dụng đá. Do vậy, bài báo được thực hiện nhằm phân tích ý nghĩa, vai trò của sử dụng đá trong các mối quan hệ xã hội của phụ nữ mại dâm tại Hà Nội năm 2013.

## **2. Phương pháp nghiên cứu**

Bài báo định tính này đã phân tích vai trò của sử dụng đá trong các mối quan hệ xã hội của phụ nữ mại dâm tại Hà Nội năm 2013. Đây là một phần kết quả của nghiên cứu "Đời sống và nguy cơ lây nhiễm HIV/AIDS của phụ nữ mại dâm sử dụng đá (crystal methamphetamine) tại Hà Nội". Có 50 PNMD, 3 bạn tình của PNMD, 6 khách hàng của PNMD đã tham gia phỏng vấn định tính. Các PNMD trong

ngiên cứu được lựa chọn phỏng vấn sâu với các tiêu chí sau: (1) Tuổi từ 18 - 45; (2) có sử dụng ma túy đá ít nhất một lần trong vòng 3 tháng tính đến thời điểm nghiên cứu; (3) các đối tượng sẵn sàng chia sẻ và tỉnh táo trong quá trình phỏng vấn. Thông qua PNMD, nghiên cứu đã chọn khách hàng và bảo kê nhằm thu thập thông tin từ nhiều góc độ khác nhau. Toàn bộ phỏng vấn sâu được ghi âm sau đó được nghe và ghi lại toàn bộ bằng phần mềm MS. Word. Số liệu được quản lý và phân tích theo chủ đề, sử dụng phần mềm NVIVO 8.0. Nghiên cứu được hội đồng đạo đức y sinh học của Cục phòng chống AIDS thông qua.

### 3. Kết quả nghiên cứu

#### *Thông tin chung của nhóm phụ nữ mại dâm tham gia nghiên cứu*

Trong số 50 PNMD sử dụng đá tham gia nghiên cứu có 30 phụ nữ thường xuyên đón khách tại các địa điểm công cộng như bến xe, vườn hoa, bờ hồ, trục đường quốc lộ xung quanh bến xe (mại dâm đường phố)... Số còn lại cho biết địa điểm đón khách của họ thường là các quán karaoke, nhà nghỉ, cơ sở mát-xa và quán café (mại dâm nhà hàng). Tuổi trung bình của các PNMD trong nghiên cứu là 31,5 tuổi. Cụ thể, 12 PNMD ở độ tuổi từ 18 đến 25; 35 PNMD (chiếm 70%) ở lứa tuổi từ 26-40; chỉ có 3 người trên 40 tuổi. Đa phần PNMD trong nghiên cứu là độc thân hoặc đã ly hôn/ góa (chiếm 84%). Phần lớn (32/50) PNMD tham gia nghiên cứu đều đã tốt nghiệp trung học cơ sở. Hầu hết PNMD đều chia sẻ thu nhập của họ rất thất thường và phụ thuộc vào lượng khách cũng như số buổi họ đi làm trong tháng. Có sự khác biệt khá lớn về thu nhập trung bình ở nhóm PNMD đón khách ở đường phố và nhóm đón khách tại các cơ sở dịch vụ giải trí. PNMD đón khách tại đường phố tự ước lượng mức thu nhập trung bình của mình dao động từ 2- 10 triệu. Trong khi đó, nhóm PNMD đón khách tại các cơ sở dịch vụ giải trí thường tự ước lượng thu nhập ở mức 15 triệu trở lên. Trung bình số năm sử dụng đá của PNMD trong nghiên cứu là 3,6 năm, trong đó người có thâm niên sử dụng đá lâu nhất là 6 năm tính đến thời điểm nghiên cứu.

#### *Đá và các mối quan hệ xã hội*

Tại Việt Nam, mại dâm hiện tại vẫn bị coi là bất hợp pháp và là một "tệ nạn xã hội". Đồng thời, do ảnh hưởng của văn hóa Á Đông, hành vi mại dâm

bị coi là trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục, và đáng bị phê phán chỉ trích mạnh mẽ. Do vậy, hành vi mại dâm và PNMD không chỉ bị ảnh hưởng bởi các yếu tố thể chế, chính trị mà còn phải chịu sự kì thị, lên án qua các diễn ngôn của cộng đồng. Việc "hành nghề" này không chỉ ảnh hưởng đến vị thế xã hội của cá nhân PNMD mà còn ảnh hưởng đến danh dự của các thành viên trong gia đình họ. Vì vậy, đa phần PNMD thường sống xa gia đình và giấu giếm công việc mại dâm của họ. Bắt đầu hành nghề mại dâm đồng nghĩa với việc PNMD phải thay đổi môi trường sống và các mối quan hệ xã hội của họ. Lúc này, môi trường sống mới cùng với quy luật cung cầu và tính chất bất hợp pháp của hoạt động mại dâm đã hình thành nên nhiều mối quan hệ xã hội phức tạp trong đời sống của mỗi PNMD. Trong bài báo này chúng tôi phân tích vai trò của sử dụng đá trong các mối quan hệ xã hội điển hình của người hành nghề mại dâm, bao gồm quan hệ giữa các PNMD; với bạn tình, bảo kê và khách hàng của họ.

#### *Sử dụng đá nhằm duy trì mối quan hệ của cá nhân với nhóm PNMD*

Như đã đề cập ở trên, phần lớn PNMD thường sống và làm việc xa gia đình. Đồng thời, công việc mại dâm đồng nghĩa với việc những người phụ nữ yếu thế này phải tiếp xúc và đối mặt với nhiều thành phần phức tạp trong xã hội như "đầu gấu", "giang hồ", "xã hội đen" - những người có thể gây tổn thương cả về thể xác lẫn, tinh thần cho PNMD. Do vậy, chị em cùng hành nghề là chỗ dựa tinh thần quan trọng đối với từng cá nhân PNMD. Vì thế, PNMD có nhu cầu xây dựng và phát triển mối quan hệ xã hội với các chị em sống và làm việc cùng họ, từ đó hình thành nên các nhóm PNMD.

Bên cạnh đó, quá trình xuất hiện và tồn tại của ma túy đá đã tác động đáng kể đến các nhóm PNMD. Bởi lẽ, loại ma túy này thường được sử dụng theo nhóm. Qua phỏng vấn, hầu hết PNMD đã chia sẻ, họ thường sử dụng theo nhóm từ "bốn đến sáu người" gồm "cả nam lẫn nữ". Do vậy, những người sử dụng đá có xu hướng mời, rủ hoặc giới thiệu loại ma túy này cho bạn bè trong mạng lưới của họ để tạo thành các nhóm sử dụng đá. Trong nhiều trường hợp, PNMD được bạn bè mời sử dụng và giới thiệu đá là "loại ma túy sành điệu", "đẳng cấp", "ma túy của người giàu".

Chơi đá bây giờ cũng đẳng cấp. Ví dụ như là có nhiều người người ta nghĩ là bây giờ xu hướng mà

đa số đi theo phong trào, đi theo xu hướng, đua nhau thôi. Ví dụ như ngày xưa người ta bảo đại gia phải chơi đá, nhưng bây giờ mà là đại gia thì tao cũng là đại gia, thế là cứ đua nhau chơi như thế, cứ theo phong trào như thế thôi (PNMD, 32 tuổi).

Qua những lời mời, giới thiệu này, sử dụng đá đối với PNMD không chỉ để thỏa mãn sự "tò mò", "thử cho biết" mà còn là cách để họ "đua nhau" đạt được "đẳng cấp", dễ hòa đồng trong nhóm, để tránh bị "quê", hoặc "lành quá" sẽ "không có ai chơi".

*Không biết nó gọi mình quê. Thật, không ai chơi với mình đâu. Nếu mà mình hiền lành quá không biết cái này không ai chơi với mình đâu. Mà sống cùng như thế thì sống làm sao được. Ra đây có chị em sống với nhau (PNMD, 27 tuổi).*

Có thể thấy, việc "đua nhau" sử dụng đá để đạt được "đẳng cấp" đã hình thành nên văn hóa sử dụng đá trong một số nhóm PNMD. Dần dần, đá trở thành công cụ trong việc xây dựng, gắn kết những PNMD mới với mạng lưới mại dâm, và là minh chứng về vị thế của PNMD sử dụng đá với nhóm bạn bè hành nghề khác. Điều này khiến cho mỗi thành viên đều tự ý thức việc sử dụng đá chính là tuân thủ quy tắc nhóm. Vi phạm quy tắc này đồng nghĩa với việc "cô lập" bản thân khỏi các mối quan hệ xã hội hiện tại.

*Có chứ, muốn bỏ, nghĩ là phải bỏ nhưng mà trừ khi tớ bỏ cái nghề này thì tớ mới bỏ được. Còn sống với cả mấy chị em này thì chắc là không được. Tại vì mình cứ thế, mình sống với các chị ấy, với lại làm cái nghề này mà. Mình sẽ tự cô lập ra, thành ra tự giết mình (PNMD, 27 tuổi).*

Có thể thấy, áp lực nhóm đóng vai trò quan trọng trong hành vi sử dụng đá của PNMD. Nếu việc sử dụng đá càng phổ biến trong nhóm chị em cùng hành nghề thân thiết với cá nhân PNMD, thì áp lực thực hiện hành vi "sử dụng đá" của cá nhân đó càng nhiều.

### **Sử dụng đá giúp xây dựng quan hệ tốt hơn với bạn tình thường xuyên**

Hầu hết đối tượng tham gia nghiên cứu đều nhấn mạnh vai trò kích thích tình dục khi sử dụng đá. Sự kích thích này khiến người sử dụng có khả năng tăng cả về tần suất lẫn thời gian quan hệ tình dục. Do vậy, như một số PNMD phân tích trong phỏng vấn, những người sử dụng đá thường có xu hướng tìm những người cũng sử dụng đá để quan hệ tình dục.

*Nhưng thường những người quan hệ tình dục như nhau thì sức chịu đựng mới như nhau được. Nếu chị chơi đá mà quan hệ với người không chơi đá thì không bao giờ người ta đáp ứng được (PNMD, 29 tuổi).*

Hơn thế nữa, hầu hết bạn tình thường xuyên của PNMD thường sử dụng đá. Trong trường hợp này, PNMD không che giấu việc sử dụng đá của họ, mà ngược lại, thường tham gia trong nhóm chơi đá. Bạn tình của những PNMD này có thể chính là bảo kê của họ. Ngoài ra, một số trường hợp, bạn tình thường xuyên có thể là người dẫn dắt, giới thiệu cho PNMD sử dụng đá. Điển hình như mô tả trong trường hợp dưới đây:

*Đến sau này chị chơi đá là do cái anh bồ của chị nghiện đá, mỗi lần ông đi ông cứ bảo thử một tí, ...anh dạy chị cách hút là thử hút đi. Ông ấy dạy chị, đấy như thế, cũng phải hút 1, 2 lần, thỉnh thoảng một tí, dần dần thành nghiện (PNMD, 34 tuổi).*

Nếu như dưới tác dụng của đá người sử dụng có hưng phấn tình dục cao, thì khi không sử dụng loại ma túy này, họ lại gặp khó khăn trong việc quan hệ tình dục. Trước thực trạng này, việc bắt đầu sử dụng đá sẽ có nhiều nguy cơ dẫn đến duy trì sử dụng đá trong nhóm PNMD.

*Bỏ đá đi chị không quan hệ tình dục, yếu lắm, người nó không muốn, chối lắm. (PNMD, 32 tuổi).*

Do vậy, nhiều khi PNMD và bạn tình của họ phải sử dụng đá để tăng hưng phấn tình dục, giúp củng cố quan hệ. Đá trở thành công cụ để gắn kết giữa PNMD và bạn tình của họ.

*Có nghĩa là chơi đá vào nếu hai người yêu nhau ý thì tăng hưng phấn rồi có thể cái nhu cầu sinh lí nó sẽ cao hơn (PNMD, 29 tuổi).*

### **Sử dụng đá làm tăng cường mối quan hệ của PNMD với bảo kê**

"Bảo kê" là người có trách nhiệm trong việc bảo vệ PNMD khi hành nghề. Họ được thuê để "giải quyết các rắc rối" giữa PNMD với khách hàng, nhà nghỉ, đối thủ cạnh tranh khác... trong quá trình hành nghề. Như một vài khách hàng và bảo kê chia sẻ, đối tượng xe ôm chuyên chở PNMD đi hành nghề là một hình thức bảo kê.

*Bây giờ là điểm này nó chở gái đi đến cái chỗ karaoke ấy chị, thì những cái chỗ ấy nó có mười đến hai mươi người (PNMD) thì nó có bốn đến năm cái thằng. Cái thằng chạy xe ôm đấy, người ta gọi là xe*

*ôm đấy thực ra nó cũng là hình thức bảo kê chứ còn gì, đến nếu mà có xảy ra, gái có xảy ra chuyện gì thì chúng nó đến, cũng là bọn đấy đến chứ nó không phải là xe ôm đứng đường ngoài này để mà chờ khách thường đâu (Khách hàng, 23 tuổi).*

Để bảo vệ được PNMD và công việc bất hợp pháp của họ, bảo kê thường được chọn là những người có sức khỏe, liêu lĩnh, có thể dễ dàng tham gia giải quyết tranh chấp hay uy hiếp tinh thần của người khác. Chính vì vậy, trong mối quan hệ giữa PNMD và bảo kê, nhóm PNMD luôn là nhóm yếu thế, phải phục tùng, xây dựng mối quan hệ thân thiết với bảo kê nhằm đổi lấy sự an toàn trong môi trường làm việc.

Khi ma túy đá trở nên phổ biến trong nhóm bảo kê, "cứ 10 bảo kê thì có 9 người chơi đá" thì hành vi sử dụng đá trở nên hữu hiệu trong việc củng cố mối quan hệ giữa PNMD và bảo kê của họ. Đá mang lại sự phấn khích, niềm vui cho nhóm sử dụng do gây ra ảo giác và QHTD. Do đó, tần suất PNMD phải QHTD với bảo kê sẽ gia tăng khi sử dụng đá. Bản chất của hành vi QHTD với bảo kê sử dụng đá không phải là hành nghề mà là "giúp cho công việc hành nghề mại dâm được thuận lợi hơn". Bên cạnh lợi ích từ việc sử dụng đá và QHTD với bảo kê, PNMD phải đối mặt với nhiều nguy cơ sức khỏe, đặc biệt là tình dục không an toàn. Trong trường hợp này, khả năng thương thuyết về tình dục an toàn là khó khăn giữa PNMD và bảo kê do vị trí thấp, mang tính "phục tùng" trong mối quan hệ này. Hơn nữa, nguy cơ về tình dục càng tăng lên khi hành vi tình dục dưới tác dụng của đá chắc chắn diễn ra trong trạng thái bị kích thích, ảo giác.

### **Sử dụng đá nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và duy trì khách hàng**

Sử dụng đá có một vai trò quan trọng trong hành nghề mại dâm, đó là PNMD sử dụng đá có thể chiều khách, phục vụ khách hàng tốt hơn. Khách hàng sử dụng đá thường muốn sử dụng đá và sau đó là có QHTD với PNMD có sử dụng đá. Trong trường hợp được mời sử dụng đá cùng khách hàng, PNMD thường không phải chi trả cho khoản tiền mua đá. Thay vào đó, PNMD sẽ đáp ứng nhu cầu "xả đá" của khách hàng - quan hệ tình dục liên tục dưới tác dụng của đá, từ đó giúp khách hàng đạt được độ hưng phấn cao khi sử dụng đá và quan hệ tình dục.

*Không, mình không phải trả tiền mà toàn người ta trả. Bởi vì khi người ta đã dùng đá thì người ta*

*muốn bạn tình của người ta cũng phải dùng đá. Nếu không thì nó như kiểu không hưng phấn như ý muốn (PNMD, 25 tuổi).*

Thậm chí, họ có thể còn được chi trả nhiều hơn, được khách hàng "boa" nhiều hơn nếu biết "chiều" khách. PNMD trong trường hợp này được khách hàng sử dụng như công cụ để "xả đá". Hơn nữa, PNMD thường được chi trả nhiều hơn khi "đập đá" (sử dụng đá) với khách hàng của họ. Thông thường, hành vi sử dụng đá thường được thực hiện vào ban đêm và thời gian chơi đá là lâu, vì vậy, chi phí trả cho PNMD qua đêm thường nhiều hơn. Trong trường hợp này, PNMD không chỉ phục vụ khách hàng tốt hơn mà còn kiếm được nhiều tiền hơn.

*Thì mỗi một lần đập đá thì nó lâu. Thì ví dụ như mình đi khách bình thường thì chỉ có thể nửa tiếng, một tiếng. Nếu đi khách đập đá thì từ lúc bắt đầu ngồi đập cho đến lúc kết thúc thì cũng phải là từ tối đến sáng. Đấy, thường cái tâm như bọn chị đi là cứ đến sáng là họ đưa bọn chị 1 triệu và đấy trừ tiền đập đá rồi cho 1 triệu đem về (PNMD, 28 tuổi).*

Nhiều PNMD trong nghiên cứu nói rằng họ được khách hàng mời sử dụng lần đầu. Trong nhiều trường hợp, PNMD nhà hàng được khách hàng của họ mời sử dụng đá. Qua phỏng vấn cho thấy, những khách hàng này thường là giới trẻ.

*Cái đối tượng họ sử dụng đá theo kiểu đó ý, tức là khách hàng mời những người nhân viên sử dụng ý thì thường thường họ là những giới trẻ. Họ trẻ, họ có tiền sau đó thì họ có thể thuê một chỗ nào đó rồi rủ các bạn đến chơi cùng. Cũng có thể là họ muốn có những cái cảm giác như là sau khi họ sử dụng xong họ QHTD luôn thì thường thường là giới trẻ thôi chứ thực ra những người họ... ví dụ gọi như là đại gia mà đã già rồi thì thường họ không sử dụng như thế đâu (PNMD, 38 tuổi).*

Thường khách hàng có sử dụng đá sẽ gọi PNMD đến sử dụng cùng. Những PNMD này thường không phải người lạ mà phải là người quen biết dẫn dắt tới. Rõ ràng là, đặc điểm bất hợp pháp của hành vi sử dụng đá và mại dâm khiến khách hàng sử dụng đá lo sợ bị báo công an khi họ sử dụng loại ma túy này với người lạ. Để đảm bảo an toàn cho bản thân, khách hàng thường lựa chọn những PNMD mà họ quen biết để cùng sử dụng đá và đáp ứng nhu cầu tình dục của họ. Hơn nữa, "chơi" với người lạ "không thích" vì họ muốn có người thân, người quen chia sẻ, nói chuyện sau khi sử dụng đá. Do tác dụng

ảo giác của đá sau khi sử dụng (thường sau một giờ), khách hàng, những người sử dụng đá thường chuẩn bị trước "gái" để có QHTD sau đó vì khi sử dụng rồi sẽ bị ảo giác và không biết làm gì cả. Có thể thấy là, sử dụng đá với khách hàng không chỉ làm tăng QHTD khiến chất lượng của hoạt động mại dâm được tăng lên (làm khách hàng hài lòng hơn) mà còn làm tăng sự gắn kết của PNMD và khách hàng của họ. Khách hàng trong trường hợp này không chỉ là khách hàng của PNMD đơn thuần mà đã có sự gắn kết, quen biết với PNMD.

*Thường bọn em không gọi PNMD lạ đến đâu chị ạ, phải có người quen dẫn dắt, dẫn mối. Thì ít ra mình cũng biết người ta từ đâu, chứ người lạ nhờ nó gọi công an đến nó bắt mình thì sao, đấy nó là như thế. Chơi đá với người quen, dễ tâm sự, quan hệ nó cũng thích hơn đấy* (khách hàng sử dụng đá, 25 tuổi).

Tóm lại, PNMD có mạng lưới quan hệ xã hội rộng và phức tạp với nhiều đối tượng khác nhau liên quan đến đá, song phải kể đến các đối tượng chính là các chị em cùng hành nghề, khách hàng, bảo kê, bạn tình của họ. Vai trò của sử dụng đá với những mối quan hệ này là khác nhau, song đều hướng tới mục đích mang lại cho PNMD tình cảm, tiền bạc và môi trường làm việc an toàn - những nhu cầu xã hội chính đáng của PNMD.

#### 4. Bàn luận

Những năm gần đây, xu hướng sử dụng đá gia tăng ở Đông Nam Á đặt ra nhiều thách thức cho y tế công cộng. Việt Nam cũng không nằm ngoại lệ. Một số rất ít nghiên cứu gần đây cho thấy xu hướng sử dụng đá ngày một gia tăng trong nhóm PNMD. Chưa có các nghiên cứu tương tự về vai trò của sử dụng đá trong các mối quan hệ xã hội của PNMD. Đá thường được sử dụng theo nhóm, từ 4 đến 6 người. Nhóm sử dụng đá với PNMD thường là các thành phần phức tạp như bảo kê, khách hàng, bạn tình thường xuyên [11]. Do vậy, nghiên cứu này được thực hiện nhằm phân tích vai trò của đá trong việc xây dựng và phát triển các mối quan hệ xã hội của nhóm PNMD tại Hà Nội.

Đặc tính bất hợp pháp, bị kì thị lên án khiến bất kì phụ nữ nào khi bước chân vào con đường mại dâm đều mong muốn xây dựng mối quan hệ thân thiết với những người có hoàn cảnh giống mình để được cảm thông, chia sẻ và bảo vệ. Chính vì vậy, nhóm có vai trò quan trọng trong đời sống mại dâm. Mỗi

nhóm PNMD khác nhau, có những đặc điểm, quy tắc nhóm nhất định, đòi hỏi các thành viên trong nhóm phải tuân thủ quy tắc để được tồn tại. Văn hóa sử dụng đá trong nhóm PNMD bắt đầu từ việc một vài thành viên trong nhóm sử dụng loại ma túy này nhằm thỏa mãn sự "tò mò" về loại "ma túy đẳng cấp" "sành điệu" qua lời giới thiệu của bạn bè. Sau đó, quan niệm sử dụng đá là "sành điệu" "đẳng cấp" được truyền từ người này sang người khác đã hình thành nên "chuẩn mực" sử dụng đá trong nhóm PNMD. Điều này hoàn toàn đồng thuận với việc tác giả Rhodes nhấn mạnh vai trò của đồng đẳng trong việc liên quan đến hành vi sử dụng ma túy của cá nhân là sự hình thành áp lực nhóm hoặc sự thu hút trong việc dùng thử các loại ma túy [9]. Thêm vào đó, tác giả Hopkins khẳng định do liên quan của áp lực nhóm nên các biện pháp can thiệp chỉ nhằm vào cá nhân để giảm thiểu việc sử dụng ma túy chỉ đạt được những thành công rất hạn chế [7]. Trước bối cảnh trên, các can thiệp giảm thiểu việc sử dụng ma túy nói chung, và đá nói riêng khi thiết kế cần tập trung tác động tới các yếu tố liên quan đến nhóm.

Mặt khác, quá trình để đá trở thành văn hóa nhóm cũng cho thấy sự yếu thế của PNMD trong các mối quan hệ của họ. Trong nhóm PNMD, đá được PNMD sử dụng nhằm mang lại cho họ ảo tưởng rằng sử dụng đá giúp họ trở nên "sành điệu hơn", "đẳng cấp hơn", để tránh tình trạng "lành quá" hoặc bị "quê" nên "khó sống". Mặt khác, cảm nhận về giá trị bản thân, quyền lực được coi là động lực giúp PNMD phản kháng lại các khách hàng bạo lực, thương thuyết sử dụng dụng cụ bao cao su và chăm sóc sức khỏe bản thân mình [1]. Tuy nhiên, việc sử dụng ma túy để tạo vị thế có vẻ như ảo tưởng này chỉ khiến cho PNMD bị tổn thương hơn nữa trước vị thế vừa là mại dâm, vừa là người nghiện ma túy. Phát hiện trên, kêu gọi các can thiệp nhằm nâng cao vị thế của PNMD, giúp họ phát triển bản lĩnh và sự tự tin của bản thân để có thể thực hiện các hành vi an toàn, thay vì sử dụng đá để mang lại những ảo tưởng về đẳng cấp và quyền lực.

Trong các nhóm đối tượng khác (khách hàng, bạn tình, bảo kê), đá là loại ma túy có tác dụng kích thích tình dục mạnh, khiến những người sử dụng có nhu cầu "xa đá". Với đặc điểm này, đá trở thành công cụ cho PNMD - những người sử dụng tình dục làm mục đích mưu sinh - duy trì và phát triển quan hệ xã hội của mình với các nhóm khách hàng, bảo kê và bạn tình thường xuyên thông qua việc đáp ứng

nhu cầu quan hệ tình dục do đá gây ra của họ. Việc kết nối và duy trì mối quan hệ này giúp PNMD được bảo vệ, có công việc thuận lợi và thu nhập ổn định hơn. Mặt khác, việc QHTD của PNMD với nhóm đối tượng còn lại này cũng giúp cho PNMD được thỏa mãn về nhu cầu tình dục của họ dưới tác dụng của đá.

Tuy nhiên, như con dao hai lưỡi, tác dụng kích thích tình dục của đá cũng khiến PNMD phải đối mặt với nguy cơ nhiễm HIV cao hơn. Nhiều nghiên cứu trên thế giới chứng minh mối liên quan giữa việc sử dụng đá và hành vi tình dục nguy cơ nhiễm HIV [5, 8]. Dưới tác dụng của đá, QHTD kéo dài trạng thái hưng phấn, ảo giác sẽ dẫn đến thiếu sự tự chủ, từ đó ảnh hưởng đáng kể đến khả năng thương thuyết, sử dụng BCS của cả PNMD và các đối tượng nam giới có QHTD với PNMD. Do vậy, việc truyền thông giúp PNMD hiểu được sự tác động qua lại giữa việc sử dụng đá và hành vi tình dục nguy cơ nhiễm HIV, từ đó giúp PNMD tăng tính chủ động bảo vệ bản thân và khả năng thương thuyết sử dụng BCS là rất cần thiết.

Tương tự các nghiên cứu khác về PNMD, nghiên cứu này vẫn tồn tại một số hạn chế. Mặc dù, số liệu định tính không nhằm mục đích cung cấp thông tin mang tính đại diện cho toàn bộ nhóm PNMD song kết quả đã cho thấy hành vi sử dụng đá không chỉ dừng ở mục đích tiền bạc, tình dục thông thường, mà có ý nghĩa quan trọng trong việc duy trì và phát triển các mối quan hệ mang tính xã hội để gắn kết PNMD với mạng lưới của họ. Những mối quan hệ này mang lại cho PNMD tình cảm, tiền bạc và môi trường làm việc an toàn - những nhu cầu xã hội chính đáng của một người phụ nữ yếu thế sống xa gia đình. Cái giá của những nhu cầu xã hội thiết yếu này là việc PNMD phải đối mặt với nhiều nguy cơ về sức khỏe do việc sử dụng đá và quan hệ tình dục không an toàn gây ra.

Kết quả nghiên cứu này định hướng các can thiệp liên quan đến chủ đề sử dụng đá, tình dục an toàn trong nhóm PNMD cần xem xét, thiết kế cho phù hợp với đặc điểm và các mối quan hệ xã hội của

nhóm đối tượng này. Đồng thời, thực hiện thêm các nghiên cứu định lượng trên phạm vi lớn về thực trạng, các yếu tố liên quan và hành vi nguy cơ nhiễm HIV trong mạng lưới PNMD sử dụng đá là cần thiết. Ngoài ra, những nghiên cứu tiếp theo về chủ đề này nên tiếp cận sâu và phân tích riêng hai nhóm mại dâm nhà hàng và mại dâm đường phố để phát hiện những nguy cơ đặc thù tạo điều kiện cho việc thiết kế các chương trình can thiệp hiệu quả cho từng nhóm đối tượng.

PNMD có xu hướng sử dụng đá và gắn kết đá với việc tuân thủ các quy tắc nhóm nhằm duy trì mối quan hệ với đa số thành viên PNMD khác - những người có thể mang lại sự an toàn cho họ trong suốt khoảng thời gian sống và làm công việc này. Bên cạnh đó, PNMD còn sử dụng đá như một phương tiện để gắn kết với khách hàng, bảo kê, bạn tình thường xuyên - là những người thuộc mạng lưới tình dục của họ. Những mối quan hệ này mang lại cho PNMD tình cảm, tiền và môi trường làm việc an toàn. Tuy nhiên, họ cũng phải đối mặt với nguy cơ nhiễm HIV qua việc quan hệ tình dục không an toàn do thường xuyên có quan hệ tình dục trong trạng thái hưng phấn, thiếu tự chủ do đá gây ra cùng với thiếu khả năng thương thuyết của họ.

Kết quả nghiên cứu cho thấy trong các can thiệp cho nhóm PNMD cần chú trọng tới yếu tố mạng lưới, các mối quan hệ của PNMD. Cần có các chương trình can thiệp giảm cung cấp đá cũng như các ma túy dạng amphetamine khác. Cần có các nghiên cứu tiếp theo phân tích sự khác biệt giữa các mối quan hệ của PNMD nhà hàng và đường phố.

Bên cạnh đó, tăng cường nhận thức về nguy cơ lây nhiễm HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục khác do sử dụng đá trong nhóm PNMD và các nhóm sử dụng đá; tăng cường nhận thức về khả năng xảy ra hành vi QHTD, tăng cường kỹ năng thương thuyết sử dụng BCS cho PNMD và mạng lưới của họ là những yếu tố then chốt.

**Tài liệu tham khảo**

**Tài liệu tiếng Việt**

1. Hồ Thị Hiền, et al., Đánh giá thực trạng, kiến thức, thái độ, thực hành liên quan đến việc sử dụng ma túy tổng hợp dạng Amphetamine và hành vi nguy cơ nhiễm HIV trong nhóm phụ nữ mại dâm tại Hà Nội. 2012.
2. Ngô Đức Anh and S.A. Mccurdy, Đời sống của nữ mại dâm ở Việt Nam: Các phát hiện từ một nghiên cứu định tính. Tạp chí giới và sức khỏe tình dục, 2009. 21.
3. Vũ Đức Việt and Lê Minh Giang, Tiếp cận điển dã dân tộc học trong nghiên cứu HIV/AIDS chia sẻ của nghiên cứu viên trẻ tham gia dự án STAR. Nghiên cứu gia đình và giới, 2012. 22(6): p. 64 - 76.

**Tài liệu tiếng Anh**

4. Clatts MC and Sotheran JL, Challenges in research on drug and sexual risk practices of men who have sex with men: Applications of ethnography in HIV epidemiology and prevention. AIDS and Behaviour, 2000. 4(2): p. 167 - 179.
5. Couture, M.-C., et al., Correlates of amphetamine-type stimulant use and associations with HIV-related risks among young women engaged in sex work in Phnom Penh,

Cambodia. Drug and Alcohol Dependence, 2011.

6. Couture, M., et al., High incidence of HIV&STI among young women working in the entertainment/sex industry in PhnomPenh, Cambodia. Sexually Transmitted Diseases, 2011. 38(1): p. 33-39.
7. Hopkins N, Peer group processes and adolescent health-related behaviour: more than 'peer group pressure. Journal of Community and Applied Social Psychology, 1994. 4: p. 329-254.
8. Maher, L., et al., Amphetamine-type stimulant use and HIV/STI risk behaviour among young female sex workers in Phnom Penh, Cambodia. International Journal of Drug Policy, 2011. 22: p. 203-209.
9. Rhodes T et al, Risk factor associated with drug use: the importance of risk environment. Drugs: education, prevention and policy, 2003. 10(4): p. 303-329.
10. United Nations Office on Drugs and Crime (UNODC), Amphetamine-Type Stimulants in Viet Nam: Review of the availability, use and implications for health and security. 2012: Hanoi.
11. Urada AL et al, Condom negotiations among female sex workers in the Philippines: Environmental influences. PLoS ONE, 2012. 7(3).